2257

HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ LIÊN BANG NGA VỀ HỢP TÁC KHOA HỌC - KỸ THUẬT TRONG LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga, dưới đây sẽ gọi là các Bên;

Dựa trên các nguyên tắc đã được xác định trong Hiệp ước về quan hệ hữu nghị giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga, ký ngày 16 tháng 6 năm 1994;

Mong muốn thiết lập sự hợp tác lâu dài và chặt chẽ hơn nữa trong lĩnh vực khí tượng thuỷ văn

Đã thoả thuận các điều khoản sau đây:

Điều 1

Các Bên sẽ phát triển hợp tác trong lĩnh vực khí tượng thuỷ văn trên cơ sở bình đẳng, tương trợ lẫn nhau và cùng có lợi.

Điều 2

Trong quá trình hợp tác, các Bên sẽ tổ chức và điều phối công việc theo các hướng chính sau đây:

Dự báo các hiện tượng tự nhiên nguy hiểm;
Tác động tích cực lên các quá trình khí tượng thuỷ văn;
Khí tượng nông nghiệp;
Đo đạc và dự báo ôzôn tầng bình lưu và bức xạ tử ngoại;
Quản lý tài nguyên nước và dự báo những hiện tượng thuỷ văn nguy hiểm;
Chế tạo máy và trang thiết bị khí tượng thuỷ văn.
Các hoạt động khác có lợi cho sự phát triển hơn nữa hợp tác khoa học kỹ thuật.

Điều 3

Hợp tác được tiến hành dưới các hình thức dưới đây:

Thực hiện các công việc và các hoạt động theo hướng đã nêu ở Điều 2 của bản Hiệp định này trên cơ sở thoả thuận;

Trao đổi các nhà khoa học, chuyên gia, thực tập sinh, cũng như các đoàn đại biểu nhằm mục đích tìm hiểu, học tập và trao đổi khoa học;

Tạo điều kiện, để người của một Bên được tham dự các hội nghị, hội thảo, các khoá đào tạo nâng cao trình độ, do Bên kia tổ chức, với sự trợ giúp tài chính của Bên tiếp nhận (khi Bên tiếp nhận có điều kiện);

Trao đổi thông tin khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực khí tượng thuỷ văn;

Trao đổi các kết quả nghiên cứu khoa học, các thiết kế thử nghiệm về máy và thiết bị khí tượng thuỷ văn trên cơ sở các điều kiện được các Bên nhất trí;

Cung cấp trang thiết bị, vật liệu, chuyển giao công nghệ và bí quyết kỹ thuật;

Trao đổi tư liệu và sản phẩm khí tượng thuỷ văn;

Các hình thức hợp tác khác sẽ được thoả thuận trong quá trình thực thi Hiệp định này.

Điều 4

Các cơ quan chịu trách nhiệm thực thi Hiệp định là:

Phía Việt Nam: Tổng cục Khí tượng Thuỷ văn Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Phía Nga: Cơ quan Liên bang Nga về Khí tượng Thuỷ văn và Kiểm soát môi trường thiên nhiên.

Điều 5

Để điều phối các hoạt động nhằm thực thi Hiệp định này, sẽ thành lập Tổ công tác liên hợp Việt - Nga về Khí tượng Thuỷ văn (dưới đây gọi tắt là Tổ công tác). Người lãnh đạo ngành Khí tượng Thuỷ văn các Bên làm đồng Tổ trưởng và chỉ định các thành viên của Tổ công tác.

Hội nghị toàn thể Tổ công tác sẽ được tiến hành luân phiên ở mỗi nước trong thời hạn được thoả thuận để xem xét kết quả thực hiện các trách nhiệm liên quan đến Hiệp định này và những vấn đề hợp tác tiếp theo.

Điều 6

Trong các chuyến công tác của các chuyên gia và những nhân vật khác tham gia Hội nghị của Tổ công tác, cũng như Hội nghị trong khuôn khổ các chương trình hợp tác đã được phê duyệt, mọi chi phí đi lại do bên cử đi chi trả. Bên tiếp nhận chịu các chi phí ăn, ở, đi lại trong phạm vi lãnh thổ của Bên tiếp nhận nhằm thực hiện các hoạt động chung kể cả chi phí phục vụ y tế cho các thành viên đoàn đại biểu của Bên cử đi nếu phải điều trị cấp cứu. Các định mức chi cụ thể do Bên tiếp nhận quy định.

Điều 7

Các điều kiện, hình thức và thủ tục cấp kinh phí cho các hoạt động hỗn hợp sẽ được xác định trên cơ sở thoả thuận giữa các Bên.

Khi thực hiện các hoạt động trên cơ sở thoả thuận được ký kết trong khuôn khổ bản Hiệp định này, các điều kiện cung cấp kinh phí, thủ tục thanh quyết toán, trách nhiệm vật chất do không thực hiện các cam kết, cũng như các điều kiện công tác của các chuyên gia sẽ do chính các thoả thuận này quy định phù hợp với thông lệ quốc tế và luật pháp của mỗi nước.

Điều 8

Các Bên sẽ thi hành các biện pháp để thực hiện việc trao đổi các kết quả khoa học kỹ thuật theo các điều kiện mà các Bên nhất trí.

Khi tiến hành các công tác hỗn hợp theo các chương trình hợp tác trong khuôn khổ Hiệp định này, trong trường hợp cần thiết, các Bên sẽ tiến hành tham khảo ý kiến lẫn nhau về vấn đề mua của nước khác các bằng phát minh sáng chế và bí quyết kỹ thuật, cũng như các vấn đề về hợp tác khoa học kỹ thuật với các tổ chức của những nước đó.

Điều 9

Nhằm mục đích bảo vệ thoả đáng và có hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ đối với kết quả nghiên cứu của các chương trình hợp tác trong khuôn khổ bản Hiệp định này, cũng như đối với các kết quả nghiên cứu khoa học và thiết kế thử nghiệm được chuyển giao sẽ áp dụng bộ luật quốc gia của các Bên cũng như các điều khoản của các thoả thuận quốc tế mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga là các Bên ký kết.

Các quyền được nhắc đến trong điều khoản này sẽ được áp dụng cho tất cả các dạng sở hữu trí tuệ.

Trong trường hợp cần thiết sẽ ký kết các thoả thuận riêng biệt, chứa đựng các điều kiện liên quan đến vấn đề bảo vệ sở hữu trí tuệ.

Thông tin khoa học kỹ thuật do một Bên cung cấp cho Bên kia trong khuôn khổ hợp tác trên cơ sở Hiệp định này sẽ không được chuyển giao cho Bên thứ ba, nếu không có sự thoả thuận giữa các Bên.

Điều 10

Các tranh chấp nảy sinh giữa các Bên và liên quan đến quyền lợi và trách nhiệm theo Hiệp định này, sẽ được giải quyết thông qua đàm phán hoặc những thủ tục khác được các Bên thoả thuận. Trong trường hợp cần thiết, các Bên có thể đưa vào Hiệp định này những sửa đổi, bổ sung theo thoả thuận.

Điều 11

Các Bên không chịu trách nhiệm về vật chất đối với các cam kết do các tổ chức hợp tác chấp nhận trong các thoả thuận được ký kết trong khuôn khổ Hiệp định này.

Điều 12

Hiệp định này không ảnh hưởng đến quyền lợi và nghĩa vụ của các Bên qui định trong các Hiệp định khác mà các Bên ký kết với nhau hoặc với quốc gia thứ ba.

Điều 13

Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hiệp định này có giá trị trong thời hạn 5 năm và được mặc nhiên gia hạn thêm 5 năm tiếp theo, nếu không Bên nào trong các Bên thông báo bằng văn bản 6 tháng trước thời hạn Hiệp định hết hiệu lực ý định chấm dứt hiệu lực của Hiệp định.

Kể từ ngày Hiệp định này có hiệu lực trong quan hệ hợp tác giữa nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga, Hiệp định giữa Chính phủ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô Viết về hợp tác khoa học kỹ thuật

trong lĩnh vực khí tượng nhiệt đới và nghiên cứu bão, ký ngày 28 tháng 3 năm 1980 chấm dứt hiệu lực.

Làm tại Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2002 thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt và tiếng Nga ; cả hai văn bản đều có giá trị pháp lý như nhau.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	**THAY MẶT CHÍNH PHỦ LIÊN BANG NGA**
Nguyễn Công Thành	Alexandr-Ivanovich Bedrisky

СОГЛАШЕНИЕ

между Правительством Социалистической Республики Вьетнам и Правительством Российской Федерации о научно-техническом сотрудничестве в области гидрометеорологии

Правительство Социалистической Республики Вьетнам и Правительство Российской Федерации, далее именуемые Сторонами,

основываясь на принципах, изложенных в Договоре об основах дружественных отношений между Социалистической Республикой Вьетнам и Российской Федерацией от 16 июня 1994 года,

желая способствовать установлению более тесного и долгосрочного сотрудничества в области гидрометеорологии,

согласились о нижеследующем:

Статья 1

Стороны будут развивать сотрудничество в области гидрометеорологии на основе равноправия, взаимности и обоюдной выгоды.

Статья 2

В ходе сотрудничества Стороны обеспечат организацию и координацию работ по следующим основным направлениям:

прогнозирование опасных природных явлений;

активное воздействие на гидрометеорологические процессы;

сельскохозяйственная метеорология;

измерение и прогнозирование содержания в стратосфере озона и величины ультрафиолетового излучения;

управление водными ресурсами и прогнозирование опасных гидрологических явлений;

разработка гидрометеорологических приборов и оборудования;

другие мероприятия, которые будут признаны целесообразными для дальнейшего развития научно-технического сотрудничества.

Статья 3

Сотрудничество между Сторонами будет осуществляться в следующих формах:

проведение работ и мероприятий по направлениям, указанным в статье 2 настоящего Соглашения, на основе договоров;

обмен учеными, специалистами, стажерами, а также делегациями с ознакомительными, научными и учебными целями;

содействие участию представителей одной Стороны в совещаниях, симпозиумах, курсах повышения квалификации, организуемых другой Стороной, с финансированием этих мероприятий принимающей Стороной (при наличии у нее соответствующих средств);

обмен научно-технической информацией в области гидрометеорологии;

обмен на взаимосогласованных условиях результатами научно-исследовательских и опытно-конструкторских работ, связанных с разработкой оборудования и приборов гидрометеорологического назначения;

поставка оборудования, материалов и передача технологий и «ноу-хау»;

обмен гидрометеорологическими данными и продукцией.

Другие формы сотрудничества могут согласовываться в ходе реализации настоящего Соглашения

Статья 4

Ведомствами, ответственными за реализацию настоящего Соглашения, являются:

с Вьетнамской Стороны – Главное управление гидрометеорологической службы Социалистической Республики Вьетнам,

с Российской Стороны - Федеральная служба России по гидрометеорологии и мониторингу окружающей среды.

Статья 5

Для координации деятельности по реализации настоящего Соглашения Стороны создают Смешанную Вьетнамско-Российскую рабочую группу (далее именуется - рабочая группа). Руководители гидрометеорологических ведомств Сторон являются сопредседателями рабочей группы и назначают членов рабочей группы.

Пленарные заседания рабочей группы проводятся поочередно в государствах Сторон в согласованные сроки с целью рассмотрения результатов выполнения обязательств в соответствии с настоящим Соглашением, а также вопросов дальнейшего сотрудничества.

Статья 6

При командировании экспертов и других лиц на заседания рабочей группы, а также на заседания, проводимые в рамках утвержденных программ сотрудничества, путевые расходы несет командирующая Сторона. Принимающая Сторона несет расходы по пребыванию делегации командирующей Стороны, включая расходы на питание, проживание и поездки в целях осуществления совместных мероприятий на территории принимающей Стороны, а также расходы по медицинскому обслуживанию командированных лиц, если требуется оказание срочной медицинской помощи. Нормы расходов определяются принимающей Стороной.

Статья 7

Условия, формы и порядок финансирования проводимых совместно работ будут определяться по согласованию Сторон.

При проведении работ на основе договоров, заключаемых в рамках настоящего Соглашения, условия финансирования, порядок расчетов,

материальная ответственность за невыполнение обязательств, а также условия командирования специалистов определяются этими договорами в соответствии с нормами международного права и законодательством государств Сторон.

Статья 8

Стороны будут принимать меры по осуществлению обмена научно-техническими результатами на условиях, согласованных Сторонами.

Стороны в случае необходимости будут проводить взаимные консультации по вопросам закупки в других государствах лицензий и "ноу-хау", а также по вопросам научно-технической кооперации с организациями этих государств в связи с проведением совместных работ, предусмотренных программами сотрудничества в рамках настоящего Соглашения.

Статья 9

В целях обеспечения надлежащей и действенной защиты прав интеллектуальной собственности на результаты работ, предусмотренных программами сотрудничества в рамках настоящего Соглашения, а также на переданные результаты научно-исследовательских и опытно-конструкторских работ будут применяться законодательство государств Сторон, а также положения международных договоров, участниками которых являются Социалистическая Республика Вьетнам и Российская Федерация.

Права, упомянутые в настоящей статье, распространяются на все виды интеллектуальной собственности.

В случае необходимости будут заключаться отдельные соглашения, содержащие условия, касающиеся защиты прав интеллектуальной собственности.

Научная и техническая информация, предоставляемая одной из Сторон другой Стороне в рамках сотрудничества на основе настоящего

Соглашения, не подлежит передаче третьим государствам, если нет иной договоренности между Сторонами.

Статья 10

Споры, возникающие между Сторонами и касающиеся прав и обязательств по настоящему Соглашению, разрешаются путем переговоров или с помощью других процедур, согласованных Сторонами. Стороны по взаимному согласию в случае необходимости могут вносить в настоящее Соглашение дополнения и изменения.

Статья 11

Стороны не несут материальной ответственности по обязательствам сотрудничающих организаций, принятым в соответствии с договорами, заключенными в рамках настоящего Соглашения.

Статья 12

Настоящее Соглашение не затрагивает прав и обязательств Сторон, вытекающих из других соглашений, заключенных между ними или между ними и третьими государствами.

Статья 13

Настоящее Соглашение вступает в силу с даты подписания. Настоящее Соглашение заключается сроком на пять лет и будет автоматически продлеваться на последующие пятилетние периоды, если ни одна из Сторон не уведомит в письменной форме другую Сторону не менее чем за шесть месяцев до истечения соответствующего пятилетнего периода о своем намерении прекратить его действие.

С даты вступления в силу настоящего Соглашения в отношениях между Социалистической Республикой Вьетнам и Российской Федерацией прекращает свое действие Соглашение между Правительством Социалистической Республики Вьетнам и Правительством Союза

Советских Социалистических Республик о научно-техническом сотрудничестве в области тропической метеорологии и исследования ураганов от 28 марта 1980 г.

Совершено в Ханое «27» марта 2002 года в двух экземплярах, каждый на вьетнамском и русском языках, причем оба текста имеют одинаковую юридическую силу.

За Правительство
Социалистической Республики
Вьетнам

Nguyễn Công Thành

За Правительство
Российской Федерации

Alecxandr Ivanovich Bedriskyi

BỘ NGOẠI GIAO

Số: 26 /LPQT

SAO Y BẢN CHÍNH
(Để thực hiện)

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2002

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO
Q. Vụ trưởng Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế

Trần Duy Thi

Nơi nhận :

- Văn phòng Quốc hội (để báo cáo),
- Văn phòng Chủ tịch nước (để báo cáo),
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo),
- Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,
- Tổng cục Khí tượng – thuỷ văn,
- Đại sứ quán Việt Nam tại Nga,
- Vụ Châu Âu 1,
- Vụ LPQT,
- Lưu trữ.

Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về hợp tác khoa học – kỹ thuật trong lĩnh vực khí tượng thuỷ văn có hiệu lực từ ngày 27 tháng 3 năm 2002.